

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH HẬU GIANG**

Số: 04/2023/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

L, ngày 20 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 06 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn H, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Ấp 10, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Ấp 3, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Huỳnh Nguyên Ch, sinh năm: 1994

2. Anh Lương Chí Th, sinh năm: 2001

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1991

Cùng địa chỉ: Ấp 10, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

4. Ông Tiêu Văn Ng, sinh năm: 1961

Địa chỉ: Ấp 3, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Trần Văn H và bị đơn ông Nguyễn Thanh T cùng thống nhất số tiền gia công xây dựng nhà còn nợ là 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu

triệu đồng).

Bị đơn ông Nguyễn Thanh T đồng ý trả cho nguyên đơn ông Trần Văn H số tiền gia công xây dựng nhà còn nợ là 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng) khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Ông H không yêu cầu tính lãi suất nên không xem xét.

Dành quyền khởi kiện cho ông Nguyễn Văn T và ông Huỳnh Nguyên Ch đối với ông Trần Văn H khi có phát sinh yêu cầu.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Thanh T phải nộp số tiền án phí là 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Nguyên đơn ông Trần Văn H được nhận tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) theo lai thu số 0006391 phiếu lập ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. L;
- Chi cục THADS H. L;
- Lưu hồ sơ.

Trần Ngọc Thới Phần